

Đồng Hới, ngày 01 tháng 6 năm 2022

Số: 16/2022/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L sinh năm: 1973; nơi ĐKKHTT: Tổ dân phố x, phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn*: Anh Trần Thanh B, sinh năm: 1973; nơi ĐKKHTT: Tổ dân phố x, phường H, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Trần Thanh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Thanh B đều khai có 01 con chung cháu Trần Ngọc M, sinh ngày: 25/3/2018. Sau khi ly hôn chị L và anh B thỏa thuận giao cháu M cho chị L được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh B đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi cháu M mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu M tròn 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị L và anh B đều khai tài sản chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Thanh B mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn; anh Trần Thanh B phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Hai bên thỏa thuận chị L chịu nộp toàn bộ số tiền án phí thay cho anh B.

Số tiền án phí chị Nguyễn Thị L phải nộp được khấu trừ từ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001106 ngày 18/02/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã L, ĐH, QB
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Sơn

